

Số: 195 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH
Khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2024

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 05 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/ 2012 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 05 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công (được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29/9/2017 của Bộ Công Thương);

Căn cứ Quyết định số 41/2015/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai);

Căn cứ Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế quản lý kinh phí khuyến công và quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 56/2023/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định quy trình xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công và tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 09/2/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai phê duyệt Chương trình Khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025 (được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 22/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai).

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2024, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai có hiệu quả Chương trình khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 (được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 22/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai).

b) Phân bổ kinh phí hợp lý cho các nội dung khuyến công, trong đó tập trung vào các nội dung góp phần chuyển biến công nghiệp nông thôn (CNNT) để nâng cao hiệu quả hoạt động khuyến công, tránh dàn trải không hiệu quả.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch phải có trọng tâm, trọng điểm; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị chủ trì với đơn vị thụ hưởng và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

b) Các cấp, các ngành, địa phương tạo điều kiện cho đơn vị chủ trì thực hiện kế hoạch, đảm bảo việc thực hiện các nội dung khuyến công triển khai trên địa bàn tỉnh theo đúng kế hoạch và tiến độ thời gian.

II. NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

1. Nâng cao năng lực quản lý, nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong sản xuất công nghiệp; hỗ trợ mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm công nghiệp nông thôn

a) Tổ chức khảo sát, học tập kinh nghiệm, tìm kiếm đối tác trong nước: Tổ chức 01 đoàn gồm cán bộ Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển Công nghiệp, Hiệp hội gốm Đồng Nai, cơ sở/doanh nghiệp gốm tìm hiểu thực tế chính sách hỗ trợ phát triển nghề gốm truyền thống tại các tỉnh Ninh Thuận, Quảng Nam, Thừa Thiên Huế

b) Hỗ trợ đào tạo khởi sự doanh nghiệp, đào tạo các chuyên đề quản lý khác: Tổ chức tập huấn khởi sự doanh nghiệp và các chuyên đề quản lý khác cho 300 người là cán bộ quản lý cơ sở công nghiệp nông thôn và các đối tượng khác theo chương trình phối hợp giữa Sở Công Thương và các tổ chức chính trị - xã hội. Thời gian học 02 ngày, giảng viên là các chuyên gia cao cấp của VCCI, các trường đại học, cao đẳng.

2. Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật; ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp nông thôn

Ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến: Hỗ trợ 07 cơ sở công nghiệp nông thôn ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí sản xuất.

3. Phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu

a) Bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu (cấp tỉnh): Tổ chức 01 lần bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh. Dự kiến có 28-30 sản phẩm được công nhận và khen thưởng sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh;

b) Tham gia bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu (cấp khu vực): Tham gia 01 lần bình chọn sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp khu vực. Dự kiến 8-10 sản phẩm được công nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp Khu vực.

c) Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển Công nghiệp tham gia hội chợ triển lãm trong nước: Tổ chức gian hàng chung tham gia 03 hội chợ triển lãm trong nước. Dự kiến có khoảng 240 sản phẩm được quảng bá, giới thiệu; gần 900 lượt khách tham quan gian hàng;

d) Hỗ trợ cơ sở CNNT chi phí thuê gian hàng tham gia hội chợ triển lãm trong nước: Hỗ trợ chi phí thuê 04 gian hàng cho các cơ sở CNNT tham gia hội chợ, triển lãm trong nước.

4. Cung cấp thông tin tuyên truyền

a) Xây dựng chuyên đề và phát sóng chuyên đề khuyến công phát sóng trên Đài Phát thanh Truyền hình Đồng Nai: Xây dựng 24 chuyên đề khuyến công trên Đài Phát thanh Truyền hình Đồng Nai, định kỳ 02 chuyên đề/tháng;

b) Duy trì, cập nhật thông tin trang website KC&TV: Thu thập, cập nhật thông tin trên website Trung tâm Khuyến công, cơ sở dữ liệu CNNT tỉnh Đồng Nai;

c) Xuất bản Bản tin Khuyến công: Thực hiện 1.600 Bản tin Khuyến công;

d) Đặt hàng thống kê số liệu CNNT: Hợp đồng với Cục Thống kê về số liệu CNNT hàng quý;

đ) Tổ chức hội thảo phổ biến công nghệ, kỹ thuật mới trong sản xuất CNNT: Tổ chức 04 Hội thảo về công nghệ kỹ thuật mới với khoảng 200 người tại các cơ sở CNNT, địa phương tham dự để nắm bắt, áp dụng vào sản xuất kinh doanh.

e) Thiết kế, in ấn brochure sản phẩm CNNT tiêu biểu: Thực hiện 1.000 cuốn brochure sản phẩm CNNT tiêu biểu tỉnh Đồng Nai năm 2023;

5. Nâng cao năng lực quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động khuyến công

a) Tổ chức 01 lần điều tra thống kê, xây dựng chương trình khuyến công giai đoạn và kế hoạch khuyến công hàng năm;

b) Tham gia hội nghị khuyến công do Bộ Công Thương, Cục công Thương địa phương tổ chức: Tham dự 02 hội nghị, hội thảo về khuyến công do Bộ Công Thương (Cục Công Thương địa phương) tổ chức;

c) Duy trì mạng lưới cộng tác viên khuyến công: Duy trì mạng lưới 65 cộng tác viên khuyến công giai đoạn 2022-2025;

d) Duy trì phòng trưng bày sản phẩm của Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển Công nghiệp: Duy trì hoạt động phòng trưng bày sản phẩm tại Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển Công nghiệp.

6. Quản lý chương trình đề án khuyến công

a) Cơ quan quản lý kinh phí khuyến công là Sở Công Thương, triển khai xây dựng các chương trình, đề án, kiểm tra, giám sát, thẩm định xét chọn, nghiệm thu chương trình, đề án khuyến công;

b) Đơn vị thực hiện đề án là Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển Công nghiệp quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các đề án do Trung tâm trực tiếp thực hiện.

7. Thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh giao sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế khuyến công nhằm mục tiêu phát triển công nghiệp, cụm công nghiệp.

8. Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung hoặc ngừng triển khai đề án, nhiệm vụ khuyến công thực hiện theo khoản 1 Điều 14 Quyết định số 56/2023/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định quy trình xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án khuyến công và tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện đúng quy định về việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện đề án, nhiệm vụ khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện đề án, nhiệm vụ khuyến công đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và đạt hiệu quả; kinh phí hỗ trợ sử dụng đúng mục đích, yêu cầu của đề án, nhiệm vụ khuyến công cũng như các quy định khác về hoạt động khuyến công.

3. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các văn bản, quy phạm pháp luật về hoạt động khuyến công bằng nhiều hình thức, trong đó chú trọng hình thức tuyên truyền trực tiếp cho cán bộ làm công tác khuyến công cấp huyện, xã và tại cơ sở CNNT; tạo điều kiện cho các địa phương và cơ sở CNNT tiếp cận được chính sách khuyến công để chủ động tham gia.

4. Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện các hoạt động khuyến công cho đội ngũ làm công tác khuyến công ở cấp tỉnh, huyện, xã và các cộng tác viên khuyến công; tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật cho Trung tâm và Tư vấn Phát triển Công nghiệp

5. Tiếp tục nghiên cứu tham mưu xây dựng, sửa đổi và ban hành văn bản pháp luật về công tác khuyến công phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện địa phương.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của chương trình, kế hoạch khuyến công trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng kinh phí thực hiện Kế hoạch khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2024 là 7.165.488.080 đồng.

Trong đó:

- Nguồn kinh phí khuyến công địa phương: 5.611.735.330 đồng, chiếm 78,32%.

- Nguồn kinh phí thu hút từ các doanh nghiệp công nghiệp, cơ sở CNNT (nguồn khác) là 1.553.752.750 đồng, chiếm 21,68 %.

(Chi tiết kinh phí theo phụ lục đính kèm)

2. Trong trường hợp điều chỉnh, bổ sung đề án, nhiệm vụ khuyến công phải đảm bảo không làm tăng tổng kinh phí của kế hoạch này. Đối với đề án, nhiệm vụ sau khi điều chỉnh, bổ sung phát sinh tăng dự toán kinh phí so với dự toán ban đầu, nguồn kinh phí thực hiện cân đối từ những đề án, nhiệm vụ không thực hiện hoặc đề án, nhiệm vụ thực hiện không sử dụng hết kinh phí.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

a) Chịu trách nhiệm chủ trì, tổ chức, hướng dẫn, triển khai thực hiện kế hoạch khuyến công được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đảm bảo đúng mục tiêu, kết quả đề ra; tổ chức kiểm tra, giám sát, nghiệm thu các đề án, nhiệm vụ khuyến công theo quy định; định kỳ tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nội dung sửa đổi, bổ sung, ngừng thực hiện đề án khuyến công trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định;

c) Chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển Công nghiệp tổ chức triển khai các đề án, nhiệm vụ khuyến công đã được phê duyệt; định kỳ báo cáo Sở Công Thương kết quả thực hiện;

d) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cùng với nguồn kinh phí khuyến công tỉnh đầu tư, hỗ trợ phát triển CNNT tỉnh Đồng Nai;

đ) Chủ trì phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh - Sở Nội vụ lựa chọn, đề xuất các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác khuyến công năm 2024 báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng (nếu có).

2. Các sở, ban, ngành có liên quan

Các Sở, ngành: Lao động Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước tỉnh và các đơn vị liên quan có trách nhiệm:

a) Phối hợp Sở Công Thương thực hiện nội dung Kế hoạch Khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2024 có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị theo quy định;

b) Rà soát, lồng ghép (nếu có) các Chương trình, Kế hoạch do đơn vị mình tổ chức thực hiện với Kế hoạch khuyến công tỉnh Đồng Nai năm 2024 đảm bảo không trùng lặp, nâng cao hiệu quả công tác khuyến công trên địa bàn tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa

a) Phối hợp Sở Công Thương tổ chức triển khai các đề án tại địa phương; tham gia kiểm tra, giám sát, nghiệm thu các đề án khuyến công đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng và hiệu quả;

b) Theo phân cấp về phê duyệt kinh phí khuyến công, chủ động xây dựng, phê duyệt kế hoạch khuyến công cấp huyện để tổ chức triển khai tại địa phương; cân đối, bố trí đủ kinh phí cho các nội dung hoạt động khuyến công do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý, tổ chức thực hiện.

4. Các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, các Hội, Hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh

Phối hợp Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện khảo sát, lựa chọn, đề xuất nội dung khuyến công và đơn vị thụ hưởng phù hợp để triển khai chương trình khuyến công hỗ trợ cơ sở CNNT.

Yêu cầu các sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, tổng hợp, đề xuất, báo cáo gửi Sở Công Thương để tham mưu, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ngành: Công Thương, LĐT&XH, KH&ĐT, KH&CN, VH,TT&DL, NN&PTNT, KBNN tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh - Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hoàng